

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Theo mẫu tại Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011

của Bộ trưởng Bộ GDĐT – Phụ lục V)

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: LÊ NGỌC SƠN

Giới tính: Nam

Quê quán: Hà Tĩnh.

Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sĩ Khoa học

Năm, nước nhận học vị: 2025, CHLB Đức

Chức vụ: Giảng viên/ NCV, Viện Truyền thông và Công nghiệp văn hoá INU

Đơn vị công tác : Trường Đại học Intracom.

Điện thoại liên hệ: CQ: 0339.521.633

E-mail: ngocsonle@greatway.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Trung học Chuyên nghiệp:

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Trung học Phát thanh Truyền hình, Đài Tiếng nói Việt Nam.

Ngành học: Phóng viên – Biên tập viên Phát thanh – Truyền hình.

Nước đào tạo: Việt Nam.

Năm tốt nghiệp: 2003

2. Đại học:

Hệ đào tạo: Vừa học vừa làm (Tại chức)

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG Hà Nội.

Ngành học: Báo chí

Nước đào tạo: Việt Nam

Năm tốt nghiệp: 2008

3. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Quản trị công (Public Management) Năm cấp bằng: 2011

Nơi đào tạo: Khoa Chính phủ, Đại học Uppsala (Thụy Điển) đào tạo và cấp bằng, liên kết với Đại học Kinh tế - ĐHQG HN.

- Tiến sĩ chuyên ngành: Khoa học Truyền thông/ Communication Science
(học bổng toàn phần, tốt nghiệp loại Giỏi).

Năm cấp bằng: 2025

Nơi đào tạo: Khoa Khoa học Kinh tế và Truyền thông, Đại học Tổng hợp Kỹ thuật Ilmenau, CHLB Đức.

- Tên luận án:

“The Governance of Disaster Communication in Heterogeneous Socio-Political Structures: A cross-national comparative study of ASEAN’s member states the Philippines and Vietnam in mitigating the impact of typhoons.”

(Quản trị truyền thông về thiên tai ở các thể chế chính trị - xã hội có cấu trúc không đồng dạng: Một nghiên cứu so sánh xuyên quốc gia giữa các nước thành viên ASEAN là Philippines và Việt Nam trong việc giảm thiểu tác động của các cơn bão).

3. Ngoại ngữ:

- | | |
|----------------|---|
| 1. Tiếng Anh | Mức độ sử dụng: Thành thạo trong nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành |
| 2. Tiếng Đức | Mức độ sử dụng: Đọc tài liệu và giao tiếp |
| 3. Tiếng Trung | Mức độ sử dụng: Giao tiếp cơ bản |

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- **2021-2026:** Chủ tịch HĐQT, nhà sáng lập German Greatway Group (G, www.greatway.vn)
- **2018 đến nay:** Chủ tịch Hãng Quản trị Berlin Crisis Solutions (BCS), CHLB Đức/Việt Nam. Trực tiếp điều hành *Lab on Crisis (labC)*, nhóm nghiên cứu quốc tế về truyền thông và khủng hoảng. (www.bcs-experts.com)
- **2025-nay:** Cố vấn, Mạng lưới các nhà khoa học về cảnh báo thiên tai AlertHUB, Hiệp hội Châu Âu về Hợp tác Khoa học Kỹ thuật (COST Association).
- **6/2026:** Trường Đại học Intracom
- **5/2025-6/2026:** Cố vấn, Giảng viên, Chủ nhiệm Bộ môn Truyền thông đa phương tiện, Trường Đại học Cửu Long, Việt Nam;
- **2014-2025:**
 - Nghiên cứu sinh, thực hiện dự án nghiên cứu bậc tiến sĩ ngành Khoa học Truyền thông; Nghiên cứu/ Giảng dạy, tại Nhóm Nghiên cứu Quốc tế về Truyền thông về Khủng hoảng, Đại học Tổng hợp Kỹ thuật Ilmenau, CHLB Đức.
 - Giảng viên mời (bậc cử nhân/ thạc sĩ) của Học viện Ngoại giao, Đại học Huế, Đại học Hòa Bình

- **2013-2014:** Phó Tổng Biên tập, Tạp chí Người Đô Thị.
- **2006-2014:** Biên tập viên, Trợ lý Thư ký Tòa soạn, Báo Sinh viên Việt Nam - Học trò.
- **2008-2014:** Chủ tịch, sáng lập Trường Đào tạo Truyền thông Ứng dụng IAMS.
- **2011-2012:** Phó Viện trưởng, Viện Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Hòa Bình.
- **2003-2006:** Biên tập viên Tạp chí Tài chính, Bộ Tài chính.

VI. CÁC CÔNG TRÌNH VÀ THÀNH TỰU

1. Sách chuyên khảo và chương sách:

Sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ:

1. Ngoc-Son Le viết chung cùng Johansson, B. và Löffelholz, M. (forthcoming 2027). AI in Political Communication. In M. Löffelholz, A. Sarisakaloglu, & D. D. Sellnow, *The AI Galaxy: Communication in the Algorithmic Age*. Wiley.
2. Ngoc-Son Le (forthcoming 2026). Hybrid Crisis Journalism in East and Southeast Asia. In M. Löffelholz, B. Johansson, A. Sarisakaloglu, & P. G. Estella, *Routledge Companion to Conflict and Crisis Reporting*. Routledge.
3. Ngoc-Son Le (forthcoming 2026). Toward a More Inclusive Crisis Communication Theory: De-Westernization as an Epistemological Imperative Through Buddhist Cultural Insights. In A. Sarisakaloglu, & L. Rothenberger, *Transformation of Public Communication: Journalism, Global Crises, Tech Disruptions and De-Westernization*. Springer.
4. Ngoc-Son Le (forthcoming 2026). Violent Conflicts in Southeast Asia. In M. Löffelholz, & M. Seeger, *Handbook of War Communication*. Wiley.
5. Ngoc-Son Le viết chung cùng Phuong Anh Nguyen. (forthcoming 2026). From Suffering to Crisis: Buddhist Thinking Tools for Algorithmic Societies. In H. A. Campbell, & C. Low, *Sacred Intelligence: Southeast Asian Perspectives on AI*. Asian Research Center for Religion and Social Communication (St. John's College, Thailand).

Trước khi tốt nghiệp Tiến sĩ:

1. Lê Ngọc Sơn, Martin Löffelholz (2024). *Quản trị Khủng hoảng: Chiến lược Truyền thông để vượt qua mọi bão giông*. Nhà xuất bản Tri Thức.

2. Lê Ngọc Sơn (2017). “Đám đông thụ động” và nghệ thuật tuyên truyền: Từ lý thuyết đến thực tiễn Tây-Ta. Trong V. D. Nguyen, Báo chí và Truyền thông: Góc nhìn từ thực tiễn (Tập 3). Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Lê Ngọc Sơn (2014). Những ngày đợi nắng. Nhà xuất bản Hồng Đức
4. Lê Ngọc Sơn dịch, Berger, J. (2014). Hiệu ứng Lan truyền: Đẻ thông tin đi vạn dặm trong vòng vài giây. Thái Hà Books và NXB Lao động Xã hội.
5. Lê Ngọc Sơn dịch, Siebert, F. S., Peterson, T., & Schramm, W. (2013). Bốn học thuyết truyền thông. Nhà xuất bản Tri thức.
6. Lê Ngọc Sơn (2008). Đối thoại Chính khách. Nhà xuất bản Tri thức.
7. Lê Ngọc Sơn viết chung (2007). WTO: Kinh doanh & Tự vệ. Nhà xuất bản Hà Nội.

2. Bài báo khoa học:

1. Hiện nay có 10 bản thảo bài báo cho các tạp chí quốc tế chuyên ngành (rank Q1 và Q2) và các chương sách cho các NXB quốc tế như Springer, Wiley, Routledge đang trong quá trình bình duyệt (peer review process).
2. Le, Ngoc-Son. 2026. “The Political Determinants of Disaster Communication Governance in Diverse Regimes: Comparative Evidence From Typhoon Response in the Philippines and Vietnam.” *Journal of Contingencies and Crisis Management* 34: e70204. Wiley. <https://doi.org/10.1111/1468-5973.70204>.
3. Le, Ngoc-Son. 2026. “Disaster Communication and Disaster Epistemology: Cultural Foundations of Knowing and Normalizing Crisis.” *Journal of Contingencies and Crisis Management* 34 (2). Wiley. <https://doi.org/10.1111/1468-5973.70177>.
4. Lê Ngọc Sơn, Tabloidization of news and the mission of Vietnamese media, *Vietnam Journalism Review*, Vol.126, June 2013.
5. Lê Ngọc Sơn, Tablet newspaper and new trend in journalism in Vietnam, *Vietnam Journalism Review*, Vol.125, March 2013.
6. Lê Ngọc Sơn, A criticism of the hypothesis considering “Thang Mo” as the father of Vietnamese journalism, *Vietnam Journalism Review*, January 2013.

3. Hội thảo Khoa học

1. Lê Ngọc Sơn (2025), Keynote Speaker, *Typhoon Warnings in Heterogeneous Socio-Political Structures: A Comparative Empirical Study in Vietnam and the*

Philippines. AlertHUB Conversations - Expert Voices on Warning Communication, Online Seminar, AlertHUB / COST Association, EU.

2. Lê Ngọc Sơn và Martin Löffelholz (2024). *Crisis Communication: Applicability of Western Concepts in Asian Contexts?*; Digital Content Creation Alliance – DCCA Hanoi, Vietnam, August 8, 2024.
3. Lê Ngọc Sơn và Löffelholz, M., Estella, P. G., & Rochyadi-Reetz, a. M. (2020). *More gaps than bridges: Mapping crisis communication research in Southeast Asia*. International Crisis and Risk Communication Conference (ICRC). Orlando, US: University of Central Florida, USA.
4. Lê Ngọc Sơn. Trình bày Nghiên cứu về "Các yếu tố văn hóa trong Truyền thông về Khủng hoảng Y tế Công cộng: Một nghiên cứu về tác động của các định thức văn hóa trong đại dịch COVID-19 ở Việt Nam", tại Hội thảo "Y tế, Nhập cư, và Các vấn đề chuyển đổi ở Châu Á" do Đại học Ateneo de Manila, Philippines tổ chức, 19/11/2021.
5. Lê Ngọc Sơn. Tham luận nghiên cứu về "Báo chí châu Âu trong kỷ nguyên số và bài học cho Việt nam" tại Hội thảo Khoa học Quốc gia, "Kinh tế Truyền thông: Lý luận, Thực tiễn và Kinh nghiệm", Học viện Báo chí và Tuyên truyền phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật tổ chức ngày 1/10/2021.
6. Lê Ngọc Sơn. Trình bày nghiên cứu về "Đám đông thụ động" và nghệ thuật tuyên truyền: Từ lý thuyết đến thực tiễn Tây-Ta, tại Học viện Nghệ thuật, Kiến Trúc và Thiết Kế Praha, Cộng hòa Séc, 26-27/8/2016.
7. Lê Ngọc Sơn. Hội thảo "Ứng dụng truyền thông xã hội vào hoạt động tác nghiệp của các phóng viên", Hội thảo về sự ảnh hưởng của truyền thông xã hội đối với việc tác nghiệp báo chí của phóng viên, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Truyền thông (RED), Hà Nội, tháng 12/2012.
8. Lê Ngọc Sơn. Hội thảo "Cách viết cho trẻ em", Hội thảo toàn quốc về viết báo cho trẻ em và đạo đức của nhà báo, Hội Nhà báo Việt Nam phối hợp với Tạp chí Nghề báo TP. Hồ Chí Minh tổ chức, tháng 8/2013.

4. Triển lãm ảnh:

1. Lê Ngọc Sơn, Ngô Xuân Phú. *Toàn cầu hóa: Một góc nhìn từ Việt Nam* (tài trợ bởi ActionAid), 2007.
2. Lê Ngọc Sơn, Ngô Xuân Phú. *Bên trong thành phố* (đồng tác giả, Hội đồng Anh tài

trợ), 2009.

5. Khen thưởng/ Giải thưởng:

- 2025: Bằng khen (Certificate of Recognition) của Giáo sư Trưởng Nhóm Nghiên cứu Quốc tế về Truyền thông về Khủng hoảng, Đại học Tổng hợp Kỹ thuật Ilmenau, CHLB Đức, về những cống hiến xuất sắc và nổi bật.
- 2025: Hoàn thành xuất sắc luận án tiến sĩ (514 trang), xếp loại bằng Giỏi (*Cum Laude*).
- 2021: Giải thưởng xuất sắc về Quản trị khủng hoảng và Vận động hành lang ở châu Âu (Excellence in Crisis Management and Lobby Industry) do Tạp chí Thương hiệu Toàn cầu (Global Brands Magazine) của Vương quốc Anh công bố.
- 2017: Bằng khen của Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền nước CHXHCN Việt Nam tại CHLB Đức về những đóng góp xuất sắc cho cộng đồng người Việt ở CHLB Đức.
- 2014: Học bổng toàn phần nghiên cứu bậc tiến sĩ ngành Truyền thông, tại ĐH Tổng hợp Kỹ thuật Ilmenau (CHLB Đức).
- 2014: Giải Nhì, vì những thành tựu tại Diễn đàn Thanh niên Tiên phong ASEAN-Hàn Quốc, tại Seoul, Hàn Quốc.
- 2013: Giải Ba, Cuộc thi Công chức viên chức trẻ giỏi, khối Cơ quan Trung ương Đoàn.
- 2012: Giải Nhất, Giải báo chí quốc gia về Thanh niên, Ban Bí thư Trung ương Đoàn tặng.
- 2011: Giải B, Liên hoan Phóng viên - Biên tập viên trẻ do Trung ương Đoàn tổ chức.
- 2010: Giải Cây bút trẻ xuất sắc của Trung ương Đoàn.
- 2010: Bằng khen của Bí thư Thứ nhất Trung ương Đoàn vì có nhiều đóng góp cho công tác Đoàn và phong trào Thanh Thiếu Niên giai đoạn 2006-2010.

6. Sở thích

- Làm vườn.

Xác nhận của

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

cơ quan chủ quản

Người khai kí tên

TS. Lê Ngọc Sơn